

Số: /KH-UBND

Đồng Môn, ngày tháng 02 năm 2025

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số phường Đồng Môn năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 6/12/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi số thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, UBND phường ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số phường Đồng Môn năm 2025 như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2361/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Khung tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận mức độ chuyển đổi số cấp huyện và cấp xã (Phiên bản 1.0);
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;
- Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh Ban hành Bộ chỉ số tạm thời đánh giá Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 6/12/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi số thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX).

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 6/12/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi số thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phấn đấu đạt mức độ chuyển đổi số nâng cao theo Quyết định số 2361/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về khung tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận mức độ chuyển đổi số cấp huyện và cấp xã (Phiên bản 1.0), góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức, người lao động được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính.

- Vận hành trạm truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - Viễn thông có hiệu quả.

- 100% các điểm công cộng, cơ quan, đơn vị thuộc phường; nhà văn hóa các tổ dân phố có wifi.

- Hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Chính quyền số

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công; phường có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt trên 90%.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID. Tỷ lệ kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (Trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng đạt 100%

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Trường tiểu học triển khai phát động phong trào thi đua “Bình dân học vụ số” gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua dạy tốt, học tốt trong toàn ngành.

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và ít nhất 50% hệ thống triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; 100% máy tính cán bộ, công chức, người lao động được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung có chia sẻ kết nối với Trung tâm giám sát an toàn thông tin của tỉnh.

- Thực hiện xây dựng phường chuyển đổi số.

c) Kinh tế số

- 100% sản phẩm chủ lực, đặc trưng hoặc sản phẩm OCOP được đưa lên sàn thương mại điện tử.

- 100% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

d) Xã hội số và đô thị thông minh

- Tối thiểu 50% dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử.

- 100% các cơ sở giáo dục công lập triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

- 100% Ban chỉ đạo chuyển đổi số phường, tổ chuyển đổi số cộng đồng ở các TDP ra quân hướng dẫn sử dụng các ứng dụng số cho người dân ít nhất 1 lần/tháng; triển khai phát động phong trào “Bình dân học vụ số”.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Nâng cao hiệu quả, hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số phường trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

- Chỉ đạo, đôn đốc các ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thực trạng của đơn vị tăng cường thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 6/12/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi số thành phố giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản có liên quan. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tổ chức tổng kết Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030.

2. Thể chế, chính sách số

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 6/12/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi số thành phố Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 đảm bảo đúng đối tượng, hiệu quả, chất lượng.

- Chỉ đạo đơn đốc thực hiện nâng cao chỉ số DTI của UBND thành phố và UBND cấp xã theo Văn bản 5034/UBND-VX₁ ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

3. Hạ tầng số và dữ liệu số

- Tiếp tục nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị CNTT của các cơ quan, phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tiếp tục vận hành sử dụng và bảo trì tốt hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT - Viễn thông.

4. Nhân lực số

- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, công chức, người lao động và tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn phường tham gia các khoá học trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng số quốc gia, nền tảng số của tỉnh (MobiEdu) nhằm phổ cập một cách rộng rãi các kiến thức, kỹ năng số, thực hiện hiệu quả chủ trương bình dân học vụ số.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức tuyên truyền đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

5. Chính quyền số

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng quy định về phần mềm Quản lý hồ sơ công việc, gửi nhận văn bản điện tử, ký số cho các cơ quan, đơn vị, trường học.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực; Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ y tế thông minh, giáo dục thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng,....

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; thanh toán trực tuyến; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của trang thông tin điện tử phường nhằm đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP 24/6/2022 của Chính phủ, Quyết định 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động của BCĐ chuyên đổi số phường và Tổ CĐS cộng đồng các tổ dân phố.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025 về Đề án 06.

6. An toàn thông tin mạng

- Tiếp tục hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Duy trì tốt thiết bị tường lửa cho hệ thống mạng Lan, cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung cho máy tính của cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan đảm bảo đúng quy định.

7. Kinh tế số và xã hội số

a) Kinh tế số

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung tại: Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

b) Xã hội số

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về xã hội số của địa phương quy định tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng trên địa bàn Hà Tĩnh, giai đoạn 2024-2025 nhằm tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng, góp phần phổ cập nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân để thúc đẩy chuyển đổi số, hình thành công dân số, phục vụ phát triển xã hội số.

- Triển khai đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ chuyên đổi số cộng đồng tại các tổ dân phố, sử dụng các dịch vụ số như: Dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số;...

- Tiếp tục triển khai phổ cập chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn phường; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, tạo tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân

thanh toán không dùng tiền mặt, hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số.

- Tập huấn, phổ biến kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động, các HTX, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn OCOP, cơ sở kinh doanh trên địa bàn; xây dựng các hạt nhân chuyên chuyển đổi số, lan tỏa các hoạt động, phong trào chuyển đổi số ở cơ sở.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định; ngân sách địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch

Giao đồng chí Nguyễn Văn Đông Phó Chủ tịch UBND phụ trách chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện kế hoạch.

2. Công chức văn hóa xã hội, chuyên trách CNTT phường

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; cho ý kiến về nội dung chuyên môn các đề án, dự án, nhiệm vụ triển khai Kế hoạch; tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND thành phố về kết quả thực hiện Kế hoạch, đề xuất điều chỉnh các nội dung khi cần thiết.

- Tham mưu, phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hội thảo các chuyên đề, nội dung về chuyển đổi số trên địa bàn phường.

3. Công chức Kế toán – Ngân sách

Phối hợp với công chức Văn hóa - Xã hội và các bộ phận có liên quan tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

4. Các trường học trên địa bàn

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đào tạo các cấp học trên mạng và ứng dụng CNTT trong dạy và học, sách giáo khoa điện tử.

- Thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt trong các nhà trường.

- 100% cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường phổ cập chữ ký số công cộng.

- Triển khai phát động phong trào “Bình dân học vụ số”.

5. Trạm y tế:

- Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa, hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số. Thực hiện thực chất, hiệu quả việc xây dựng và ứng dụng hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân.

- Thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cán bộ, viên chức phổ cập chữ ký số công cộng.

6. Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường:

Chủ trì triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Công chức Văn phòng – thống kê:

Tổ chức các nhiệm vụ chung về triển khai chính quyền số trong lĩnh vực văn phòng. Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn theo tình hình thực tế.

Tham mưu UBND phường xây dựng chính quyền điện tử, CNTT, chuyển đổi số, thực hiện tốt lĩnh vực nội bộ cơ quan UBND như: chữ ký số, hồ sơ công việc, hồ sơ cán bộ công chức.

8. Tổ chuyển đổi số cộng đồng các Tổ dân phố:

- Làm tốt công tác tuyên truyền đến từng người dân về công tác chuyển đổi số và các văn bản liên quan đến công tác chuyển đổi số của các cấp, góp phần phổ cập nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân để thúc đẩy chuyển đổi số, hình thành công dân số, phục vụ phát triển xã hội số.

9. Đề nghị UBNDTTQ và các đoàn thể phường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng chương trình chuyển đổi số, đồng thời tích cực giám sát kết quả thực hiện.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Ủy ban Nhân dân phường Đồng Môn./.

Nơi nhận:

- Phòng VHHT TP; (B/c)
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- TT UBNDTTQ phường;
- Thành viên BCĐ CDS phường;
- Các công chức liên quan;
- Lưu: VT UBND/VHHT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Hiệp